

Số: 25/NQ-HĐND

Mai Sơn, ngày 18 tháng 12 năm 2025

NGHỊ QUYẾT
Về dự toán thu, chi ngân sách xã Mai Sơn năm 2026

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ MAI SƠN
KHOÁ I, KỲ HỌP THỨ HAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách Nhà nước, Luật quản lý, sử dụng tài sản công, Luật quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật dự trữ quốc gia, Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 29/11/2024;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước; Nghị định số 31/2017/NĐ-CP ngày 23/3/2017 của Chính phủ ban hành quy chế lập, thẩm tra, quyết định kế hoạch tài chính 05 năm địa phương, kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm địa phương, kế hoạch tài chính ngân sách nhà nước 03 năm địa phương, dự toán và phân bổ ngân sách địa phương, phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương hàng năm; Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị quyết số 595/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh về dự toán thu, chi ngân sách nhà nước tỉnh Sơn La năm 2026; Nghị quyết số 596/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phân bổ dự toán chi ngân sách cấp tỉnh và mức bổ sung cân đối ngân sách cho các xã, phường năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 3188/QĐ-UBND ngày 10/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2026;

Xét đề nghị của UBND xã tại Tờ trình số 156/TTr-UBND ngày 10/12/2025 của UBND xã; Báo cáo thẩm tra số 10/BC-KTXH ngày 15/12/2025 của Ban Kinh tế - ngân sách HĐND xã và tổng hợp ý kiến thảo luận tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Dự toán thu, chi ngân sách xã Mai Sơn năm 2026, như sau:

I. TỔNG THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026:	312.103.000,0 nghìn đồng
1. Thu từ các sắc thuế:	64.100.000,0 nghìn đồng
Trong đó:	
Thu điều tiết ngân sách trung ương:	2.700.000,0 nghìn đồng
Thu điều tiết ngân sách tỉnh:	12.480.000,0 nghìn đồng
Thu điều tiết ngân sách xã:	48.920.000,0 nghìn đồng
2. Thu bổ sung từ ngân sách cấp tỉnh:	247.003.000,0 nghìn đồng
3. Thu chuyển nguồn CCTL năm trước chuyển sang:	1.000.000,0 nghìn đồng
II. TỔNG CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2026:	296.923.000,0 nghìn đồng
1. Chi đầu tư phát triển:	0,0 nghìn đồng
2. Chi thường xuyên:	284.542.000,0 nghìn đồng
- Chi sự nghiệp Giáo dục - Đào tạo:	196.206.000,0 nghìn đồng
- Chi sự nghiệp quản lý hành chính:	32.360.000,0 nghìn đồng
- Chi sự nghiệp Văn hóa - thông tin, TD-TT, PTTT:	5.175.000,0 nghìn đồng
- Chi sự nghiệp y tế:	7.048.000,0 nghìn đồng
- Chi đảm bảo xã hội:	19.128.000,0 nghìn đồng
- Chi quốc phòng, an ninh, đối ngoại:	6.677.000,0 nghìn đồng
- Chi sự nghiệp kinh tế:	17.353.000,0 nghìn đồng
- Chi khác ngân sách:	595.000,0 nghìn đồng
3. Chi từ nguồn thu tiền sử dụng đất:	6.443.000,0 nghìn đồng
4. Dự phòng ngân sách:	5.938.000,0 nghìn đồng
5. Chi các chương trình mục tiêu:	0,0 nghìn đồng
III. CÁC KHOẢN THU, CHI QUẢN LÝ QUA NGÂN SÁCH	
1. Các khoản thu quản lý qua ngân sách:	300.000,0 nghìn đồng
2. Các khoản chi quản lý qua ngân sách:	300.000,0 nghìn đồng

(Có các biểu mẫu chi tiết kèm theo)

Điều 2. Giải pháp thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2026

1. Thu ngân sách

- Dự toán thu NSNN năm 2026, xây dựng theo đúng quy định của Luật NSNN, chỉ đạo của Chính phủ, hướng dẫn của Bộ Tài chính, của UBND tỉnh và các Sở, ngành của tỉnh, đảm bảo đúng chính sách, chế độ hiện hành và sát với phát sinh của nền kinh tế; tổng hợp đầy đủ các khoản thu từ thuế, phí, lệ phí và các khoản thu khác vào NSNN; dự toán thu ngân sách trên địa bàn dựa trên tính toán, phân tích kết quả thực hiện năm 2025, các yếu tố khác ảnh hưởng đến nguồn thu, căn cứ các chính sách, pháp luật về thu ngân sách; dự báo mức tăng trưởng kinh tế của từng ngành, từng lĩnh vực, tình hình sản xuất kinh doanh của người nộp thuế trên địa bàn; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thuế, chống thất thu thuế; ngăn chặn các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả; tích cực đôn đốc thu nợ thuế và áp dụng các biện pháp cưỡng chế thuế theo quy định, hạn chế nợ mới phát sinh, thu hồi kịp thời số tiền thuế, tiền phạt từ các năm trước.

- Đảm bảo nguyên tắc: Thu đúng, thu đủ và sát với nguồn thu phát sinh từ hoạt động sản xuất, kinh doanh; tăng thu từ tiền sử dụng đất, thu triệt để các khoản thu mới phát sinh; giao dự toán thu pháp lệnh bằng với chỉ tiêu HĐND, UBND tỉnh giao; tập trung cao cho công tác giải phóng mặt bằng tạo quỹ đất sạch, đấu giá quyền sử dụng đất để tạo nguồn thu từ đất. Dự toán giao thu ngân sách trên địa bàn năm 2026 trình HĐND xã giao trên cơ sở HĐND tỉnh giao. Ngoài ra UBND xã giao nhiệm vụ thu sự nghiệp theo quy định của pháp luật cho các đơn vị sự nghiệp theo phân cấp.

2. Chi ngân sách

- Đảm bảo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý tài sản công và các văn bản hướng dẫn thi hành, các Nghị quyết, Quyết định của các cấp có thẩm quyền về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán; kết quả đánh giá thực hiện ngân sách nhà nước năm 2025 và khung dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 được UBND tỉnh giao, đảm bảo công khai, minh bạch, tiết kiệm, tăng cường công tác phòng, chống lãng phí.

- Thực hiện theo các quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước. Thu tiền sử dụng đất thực hiện bố trí tối thiểu 10% cho công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai, thống kê, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất theo Chỉ thị số 1474/CT-TTg ngày 24/8/2011 của Thủ tướng Chính phủ.

- Bố trí dự toán chi thường xuyên, đảm bảo theo đúng nguyên tắc, tiêu chí, định mức đã được HĐND tỉnh quyết định cho năm ngân sách 2026; ưu tiên bố trí kinh phí thực hiện nhiệm vụ an ninh, quốc phòng và đối ngoại; đảm bảo kinh phí thực hiện các chính sách tiền lương và chế độ tiền thưởng, lương hưu, trợ cấp, ưu đãi người có công, chính sách an sinh xã hội và các chế độ chính sách của tỉnh đã ban hành đến hết năm 2025; kinh phí cho công tác bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 và các nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội quan trọng trong năm 2026; chi thường xuyên còn lại bố trí cho các nhiệm vụ trên cơ sở chế độ, tiêu chuẩn hiện hành về chi ngân sách nhà nước, quản lý sử dụng tài sản công và mức độ tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập...

- Thực hiện đủ kinh phí tiết kiệm chi thường xuyên theo chỉ tiêu của UBND tỉnh giao; phân bổ tăng thu ngân sách nhà nước theo đúng quy định của Luật Ngân sách năm 2025, chỉ đạo của Bộ Tài chính.

- Giao chỉ tiêu dự phòng ngân sách bằng chỉ tiêu HĐND, UBND tỉnh giao. Việc sử dụng dự phòng thực hiện theo khoản 2, Điều 10 Luật Ngân sách nhà nước năm 2025 để chủ động ứng phó với phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa, dịch bệnh, cứu đói; nhiệm vụ quan trọng về quốc phòng, an ninh; giải quyết kịp thời các nhiệm vụ cần thiết khác thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách xã mà chưa được dự toán.

- Đối với một số khoản chi chưa phân bổ chi tiết: UBND xã xây dựng phương án phân bổ chi tiết phù hợp với nội dung, lĩnh vực chi ngân sách; báo cáo, xin ý kiến Thường trực HĐND xã cho ý kiến trước khi quyết định phân bổ, giao dự toán chi và thực hiện chế độ báo cáo theo quy định tại khoản 7, Điều 32 Luật Ngân sách nhà nước năm 2025.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân xã tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân, các vị đại biểu Hội đồng nhân dân xã giám sát việc thực hiện nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã Mai Sơn khoá I, kỳ họp thứ hai thông qua ngày 18 tháng 12 năm 2025 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Thường trực Đảng uỷ;
- Thường trực HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Ban Thường trực UBMTTQVN xã;
- Các Ban HĐND xã;
- Các vị Đại biểu HĐND xã;
- Các phòng ban, cơ quan, đơn vị trực thuộc;
- Cổng thông tin điện tử xã;
- Các thôn, bản, tiểu khu trực thuộc xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Lò Lệ Thu